TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Q **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **84**/2022/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 24 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số:18/2022/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình*:

- **Chị Vũ Thị Hoàng H**- sinh năm 1993;

Nơi đăng ký hộ khẩu: thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ở hiện nay: phường M, quận H- Hà Nội.

- **Anh Nguyễn Duy A,** sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: phường N, Quận Q- Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Duy A và Chị Vũ Thị Hoàng H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, Quận Q- Hà Nội vào ngày 28/7/2020. Vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu đến nay thì phát sinh mâu thuẫn, hai bên đã cố gắng hàn gắn, duy trì hôn nhân nhưng

không có kết quả. Nay anh A và chị H xác định không còn tình cảm, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đều có nguyện vọng được Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn. Tòa án nhận thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh A và chị H là thực sự tự nguyện.

[2] Về con chung:Anh DA và chị H có 01 con chung là Nguyễn Tuấn K- sinh 31/01/2021, ly hôn Anh DA và chị H thỏa thuận để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi dưỡng con chung đối với Anh DA nh.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Cả Anh DA và chị H đều xác nhận anh, chị không có tài sản nhà ở chung, ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ chung: Anh DA, chị H xác định không cho ai vay nợ cũng không vay nợ ai.

[5] Về lệ phí: Chị H nhất trí chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Vũ Thị Hoàng H và Anh Nguyễn Duy A.

- Về con chung: Xác định Anh DA, chị H có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuấn K- sinh 31/01/2021. Công nhận sự thỏa thuận của Anh DA và chị H để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi dưỡng con

chung đối với Anh DA kể từ tháng 02/2022 cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác, Anh DA có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh DA và chị H không có tài sản nhà ở chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh DA và chị H không cho ai vay nợ cũng không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của Anh DA và chị H, để chị H chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069602 ngày 07/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Q, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Quận Q, TP. Hà Nội;
- UBND phường N;
- Đương sự;
- LưuHS+VP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tịnh